

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày 18 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn và ông Lê Thế Kỳ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST - HS ngày 17 tháng 5 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang M, sinh năm 1996, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường N, thành phố G, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị T; có vợ: Lê Thị Thu T1; tiền án: tiền sự: Không; tại ngoại - có mặt.

2. Bị hại: Ông Nguyễn Xuân T2 (chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; vắng mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Thanh P, sinh năm 1986; cư trú: Tổ dân phố F, thị trấn K, huyện Đ tỉnh Đắc Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang M có giấy phép lái xe hạng A1, FC do Sở Giao vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 02/8/2023. M lái xe ô tô thuê cho anh Phan Thanh P sinh năm 1989, là chủ sở hữu ô tô đầu kéo biển kiểm soát 48H-018.08 và sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 48R-003.08. Vào khoảng 21 giờ ngày 29/02/2024, theo sự điều động của chủ xe, M điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 48H-018.08 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 48R-003.08 từ huyện C, tỉnh Bình Phước về tỉnh Đắk Nông. Khoảng 07 giờ ngày 01/3/2024, khi đến Km 1937+600 đường H, M điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ vào đường B, xã Q, huyện Đ xảy ra va chạm với xe mô tô do ông Nguyễn Xuân T2 điều khiển đi cùng chiều. Ông T2 và xe mô tô ngã ra đường và bị bánh sau bên phải xe tải đầu kéo do M điều khiển cán qua; hậu quả: Ông Nguyễn Xuân T2 bị chết tại hiện trường.

Kết luận giám định pháp số:TTPY, ngày 03/3/2024, của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: nguyên nhân chết đối với ông Nguyễn Xuân T2 do: Chấn thương sọ não, đa chấn thương.

Kết luận định giá tài sản số 08/KLHĐĐG ngày 11/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ, kết luận: thiệt hại của xe mô tô 48H-036.66 là 5.796.000 đồng.

Cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông, truy tố bị cáo Nguyễn Quang M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Đắk R'Lấp truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội và không oan.

Kết của tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị hại và bị cáo số tiền 210.0000.000 đồng.

Việc xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 48H-018.08, 01 sơ mi rơ

mooc tải, biển kiểm soát 48R-003.08, cho anh Phan Thanh P; 01 mô, biển kiểm soát 48H1-036.66 cho chị Bùi Thị H.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của C1 hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C2 tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 07 giờ ngày 01/3/2024, Nguyễn Quang M điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 48H-018.08, kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 48R-003.08, di chuyển hướng từ tỉnh Bình Phước đi thành phố G, tỉnh Đắk Nông. Khi đến Km 1937+600 đường H, Nguyễn Quang M chuyển hướng cho xe vào đường B, xã Q, huyện Đ, do thiếu quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 48H1-036.66 do ông Nguyễn Xuân T2 điều khiển đang lưu thông cùng chiều; hậu quả ông Nguyễn Xuân T2 bị chết tại hiện trường, xe mô tô hư hỏng thiệt hại 5.796.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ *“Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”*. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự *“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người;”

[3] Nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm an toàn công cộng và tính mạng, sức khỏe của người dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo thì mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo, gia đình bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 210.000.000 đồng và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Công an huyện Đ trả lại 01 xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 48H-018.08; 01 sơ mi rơ mooc tải, biển kiểm soát 48R-003.08, cho anh Phan Thanh P; 01 mô tô, biển kiểm soát 48H1-036.66 cho chị Bùi Thị H; là các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu, là lao động chính. Nên cho bị cáo được tự học tập ngoài xã hội, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng có đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quang M cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường số tiền 210.000.000đ giữa bị cáo và gia đình bị hại.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Công an huyện Đ trả lại trả lại 01 xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 48H-018.08; 01 sơ mi rơ mooc tải, biển kiểm soát 48R-003.08, cho anh Phan Thanh P; 01 mô tô, biển kiểm soát 48H1-036.66 cho chị Bùi Thị H; là các chủ sở hữu hợp pháp.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang M phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký